

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI tỉnh Quảng Nam

Theo Báo cáo Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2020 do Chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP) phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công bố, Chỉ số PAPI tỉnh Quảng Nam đạt 43,28 điểm, tăng 01 bậc so với năm 2019, thuộc nhóm các tỉnh đạt điểm trung bình cao.

Kết quả 08 chỉ số nội dung có 02 chỉ số nội dung vừa tăng điểm số, vừa tăng thứ hạng so với năm 2019 (tham gia của người dân ở cấp cơ sở; thủ tục hành chính công), 05 chỉ số nội dung vừa giảm về điểm số, vừa giảm về thứ hạng (công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; cung ứng dịch vụ công; quản trị điện tử; quản trị môi trường).

Để duy trì và phát huy kết quả đạt được, đồng thời tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 và các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số PAPI năm 2020, tiếp tục nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh Quảng Nam năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc nỗ lực cải thiện hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Phát huy vai trò của người dân trong tham gia đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc tỉnh, góp phần cải thiện chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ với Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm và gắn với các giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cấp tỉnh (ICT INDEX).

- Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, liên tục của các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh, nhất là cấp huyện, cấp xã.

- Các đơn vị được giao chủ trì tham mưu, theo dõi các chỉ số nội dung, nội dung thành phần thuộc Chỉ số PAPI có trách nhiệm chủ động triển khai thực hiện hiệu quả; gắn với nhiệm vụ chuyên môn và lĩnh vực quản lý, phụ trách.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2021, phấn đấu Chỉ số PAPI tỉnh Quảng Nam đạt 45,6 điểm (tăng 2,32 điểm so với năm 2020) và nằm trong nhóm tỉnh, thành phố đạt điểm trung bình cao của cả nước về hiệu quả quản trị và hành chính công.

2. Đối với 8 chỉ số nội dung, phấn đấu:

a) Có 05 chỉ số nội dung nằm trong top các tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất

- Chỉ số nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”: đạt 5,3/10 điểm (tăng 0,29 điểm so với năm 2020).

- Chỉ số nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”: đạt 5,2/10 điểm (tăng 0,15 điểm so với năm 2020).

- Chỉ số nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”: đạt 7,6/10 điểm (tăng 0,04 điểm so với năm 2020).

- Chỉ số nội dung “Cung ứng dịch vụ công”: đạt 7,4/10 điểm (tăng 0,24 điểm so với năm 2020).

- Chỉ số nội dung “Quản trị môi trường”: đạt 3,9/10 điểm (tăng 0,21 điểm so với năm 2020).

b) Có 02 chỉ số nội dung nằm trong nhóm tỉnh, thành phố đạt điểm trung bình cao của cả nước

- Chỉ số nội dung “Công khai, minh bạch trong ra quyết định”: đạt 5,45 điểm (tăng 0,31 điểm so với năm 2020).

- Chỉ số nội dung “Thủ tục hành chính công”: đạt 7,5/10 điểm (tăng 0,23 điểm so với năm 2020).

c) 01 chỉ số nội dung nằm trong nhóm tỉnh, thành phố đạt điểm trung bình thấp của cả nước

- Chỉ số nội dung “Quản trị điện tử”: đạt 2,8/10 điểm (tăng 0,4 điểm so với năm 2020).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành

- Trên cơ sở các nội dung có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, phụ trách, chủ động xây dựng kế hoạch gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 31 tháng 12 năm 2021 để tổng hợp.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và kịp thời hướng dẫn khắc phục những sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn ngành dọc tại cấp huyện, cấp xã.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 31 tháng 12 năm 2021 để tổng hợp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, bảo đảm thực chất, hiệu quả các nội dung thành phần của Chỉ số PAPI.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung thành phần Chỉ số PAPI thuộc trách nhiệm thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này của các đơn vị, địa phương; định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

- Rà soát, nghiên cứu, tích hợp một số nội dung, tiêu chí của PAPI trong việc xây dựng các tiêu chí, triển khai việc khảo sát, đo lường sự hài lòng (SIPAS) của tỉnh năm 2021.

- Trên cơ sở kết quả Chỉ số PAPI năm 2020, phối hợp cùng các đơn vị, địa phương tìm hiểu học tập kinh nghiệm các mô hình, cách làm hay ở các tỉnh, thành phố có Chỉ số PAPI đạt kết quả cao, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét triển khai trên toàn tỉnh.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Tăng cường các giải pháp cải cách thủ tục hành chính; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính theo quy định; tiến hành kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các nội dung không đúng quy định hoặc không còn phù hợp. Chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Trung

tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, gắn kết quả giải quyết thủ tục hành chính với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, trực liên thông, các phần mềm quản lý điều hành văn bản, phần mềm một cửa đảm bảo liên thông, thông suốt cả 03 cấp. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông hiện đại, đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, chỉ số PAPI trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết, thực hiện.

- Tăng cường công tác theo dõi tình hình cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; theo dõi tình hình hoạt động cung cấp, giải quyết thủ tục hành chính thông qua Cổng dịch vụ công của tỉnh, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng dịch vụ công của tỉnh đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt, công khai các hộ nghèo, cận nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo quy định.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện việc công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm của địa phương đảm bảo đúng hình thức công khai, nội dung công khai, thời gian và địa điểm công khai, nhất là khi có sự điều chỉnh quy hoạch; đa dạng các kênh thông tin để người dân dễ dàng tiếp cận.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi không tuân thủ cam kết bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống mạng lưới quan trắc môi trường để chủ động trong công tác kiểm soát, cảnh báo chất lượng môi trường không khí.

- Tiếp tục rà soát các cơ chế chính sách về đất đai còn bất cập để đề xuất thay thế, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế.

8. Sở Xây dựng

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành các quy hoạch chi tiết và tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt, tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng, thường xuyên công khai và kiểm tra quy định thực hiện quy trình cấp phép xây dựng.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường; đẩy mạnh chất lượng giáo dục miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

10. Sở Y tế

Chủ trì triển khai các giải pháp cụ thể, đồng bộ nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công của ngành, cải tiến quy trình khám, chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin ngành y tế nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

11. Sở Tư pháp

Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã được phê duyệt. Theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa phương, đa dạng hóa các hình thức công khai chính sách, pháp luật hiện hành để người dân có cơ hội tiếp cận các thông tin chính sách pháp luật và dịch vụ tư pháp.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch cho Nhân dân.

13. Công an tỉnh

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy.

- Đẩy mạnh công tác dân vận và xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; huy động sức mạnh toàn dân và cả hệ thống chính trị vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp với Nhân dân; tăng cường sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở, nhất là đối với nội dung kiểm soát tham nhũng trong khu vực công.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các chỉ số nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI đến người dân và chính quyền cơ sở, đồng thời đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện đến Nhân dân biết để tích cực hưởng ứng và

kiểm tra, giám sát.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương gửi văn bản phản hồi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo QN, Đài PT-TH tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HCTC, TTPVHCC, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu